ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CƯ YANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:290 /KH-UBND	*Cư Yang, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu trên địa bàn xã Cư Yang đến năm 2030 (FP2030)

Thực hiện quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 Quyết định ban hành kế hoạch thực hiện cam kết tham gia chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk đến năm 2030.

Ủy ban nhân dẫn xã Cư Yang xây dựng Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu (FP2030) trên địa bàn xã đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, công bằng và có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, giảm nhu cầu chưa được đáp ứng về kế hoạch hóa gia đình của vị thành niên, thanh niên, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại.

- 100% thôn, buôn tiếp tục triển khai cung ứng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, buôn.

- 100% thôn, buôn có cơ sở y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng theo quy định.

- Trên 100% thôn, buôn thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai, tuyên truyền về hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên.

3. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện

- Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn toàn xã.

- Đối tượng thụ hưởng: nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, trong đó chú trọng vị thành niên, thanh niên.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tăng cường tiếp cận các biện pháp tránh thai (BPTT) hiện đại

- Lồng ghép nội dung KHHGĐ vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình liên quan.

- Nâng cao vai trò của Trạm Y tế trong việc làm đầu mối phân phối, tư vấn và thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại lâm sàng và phi lâm sàng, bảo đảm mọi cá nhân và cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận dịch vụ một cách công bằng, an toàn và bảo mật.

- Tạo điều kiện thuận lợi và xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ với các phòng khám, quầy thuốc tư nhân trên địa bàn xã tham gia cung cấp dịch vụ KHHGĐ. Thực hiện đa dạng hóa các kênh cung cấp theo phương thức xã hội hóa, tiếp thị xã hội nhằm chia sẻ áp lực với hệ thống công lập và tăng quyền lựa chọn cho người dân.

- Huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân) và đặc biệt là mạng lưới Cộng tác viên Y tế, Dân số tại các thôn, buôn. Lồng ghép hoạt động tư vấn, cấp phát PTTT phi lâm sàng (bao cao su, viên uống tránh thai) vào các buổi sinh hoạt cộng đồng tại các thôn, buôn, truyền thông tại hộ gia đình, ưu tiên hướng đến các nhóm đối tượng khó tiếp cận, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đảm bảo hỗ trợ phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo (bao gồm cả các cặp vợ chồng, người đơn thân, vị thành niên, thanh niên), đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng thuộc các thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại Quyết định số 2415/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Dự báo nhu cầu phương tiện tránh thai hằng năm, nhằm đáp ứng kịp thời, đầy đủ cho nhu cầu của từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường tập huấn kỹ thuật dịch vụ KHHGĐ, tư vấn KHHGĐ và các biện pháp tránh thai, nâng cao năng lực cung cấp KHHGĐ phi lâm sàng đảm bảo duy trì mạng lưới cung cấp dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ tại cơ sở.

- Triển khai các mô hình nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ KHHGĐ, hỗ trợ sinh sản, can thiệp, điều trị sớm một số nguyên nhân dẫn đến vô sinh tại cộng đồng, dự phòng, tầm soát vô sinh cho nhóm dân số trẻ, can thiệp giảm phá thai ở vị thành niên, thanh niên.

2. Giảm có thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên

- Chủ động thu thập số liệu về tình hình sử dụng các biện pháp KHHGĐ ở vị thành niên và thanh niên, đặc biệt là các nhóm dân số yếu thế. Đây là cơ sở khoa học quan trọng nhằm vận động nguồn lực, xây dựng kế hoạch và tổ chức cung cấp dịch vụ KHHGĐ có chất lượng cho các nhóm đối tượng này.

- Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, từng lứa tuổi.

- Triển khai các hình thức cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thân thiện cho vị thành niên, thanh niên tại các cơ sở y tế trong, ngoài công lập sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Tăng cường chất lượng tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Đào tạo, tập huấn cho người cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên. Hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn cho người cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên, cũng như tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng.

- Tiếp tục công tác truyền thông, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của cha mẹ, gia đình, xã hội và cộng đồng về dân số, kế hoạch hóa gia đình đối với vị thành niên, thanh niên thông qua tập huấn, tư vấn cộng đồng, thăm hộ gia đình.

3. Tăng cường chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình ở các cấp, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ KHHGĐ toàn diện, thân thiện dành riêng cho vị thành niên và thanh niên. Đẩy mạnh tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân và dự phòng vô sinh, giúp nhóm đối tượng trẻ hình thành ý thức trách nhiệm về sinh sản ngay từ đầu.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở y tế tư nhân đủ điều kiện tham gia cung cấp dịch vụ KHHGĐ chất lượng cao. Khuyến khích các phòng khám tư nhân triển khai các gói dịch vụ ưu đãi cho người lao động.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ chất lượng dịch vụ tại tất cả các tuyến. Đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật, nâng cao tỷ lệ hài lòng của người dân để củng cố niềm tin vào các biện pháp tránh thai hiện đại.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng tại tuyến xã

- Củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình ở tuyến xã, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên y tế cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tuyến xã.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ KHHGĐ.

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thông tin quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ phụ trách quản lý hậu cần phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tuyến cơ sở.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý hậu cần phương tiện tránh thai của cơ sở.

5. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai

- Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng kênh thông tin đại chúng. Tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động về KHHGĐ, lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các Chương trình, Đề án khác.

- Tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thông qua tăng cường, tương tác giữa người cung cấp dịch vụ và người sử dụng dịch vụ bao gồm cả cơ chế phản hồi của khách hàng nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của người dân.

- Tăng cường tư vấn tại cộng đồng về tình dục an toàn, hệ lụy của phá thai, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh. Tuyên truyền về quyền lợi của khách hàng là được tiếp cận dịch vụ có chất lượng, kịp thời, giá cả phù hợp, được đáp ứng nhu cầu đa dạng và ngày càng cao của từng nhóm đối tượng.

- Lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các chương trình, kế hoạch hoạt động khác của địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn cho các cá nhân và các cặp vợ chồng để họ có thể chủ động và tự nguyện thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán hằng năm của cơ quan, đơn vị và địa phương, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước, ưu tiên lồng ghép các kế hoạch có tính chất tương đồng để đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả, tránh lãng phí, từ chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2030 giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn Hóa- Xã Hội

- Giám sát Trạm Y tế trong việc thực hiện Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu trên địa bàn xã Cư Yang đến năm 2030.

- Lồng ghép nội dung dân số, bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng đời sống văn hóa và các hoạt động cộng đồng tại địa phương.

- Chủ trì biên soạn và phát các bài truyền thông tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh của xã.

- Biên soạn tài liệu : Xây dựng, cấp phát các ấn phẩm truyền thông (tờ rơi, áp phích) bằng cả tiếng Phổ thông và tiếng Êđê/Mông, sử dụng nhiều hình ảnh minh họa dễ hiểu về kế hoạch hóa gia đình.

- Ứng dụng công nghệ số: Xây dựng các sản phẩm truyền thông số (video ngắn, bài phát thanh mẫu, infographic) để chia sẻ rộng rãi trên hệ thống mạng xã hội, các nhóm Zalo, facebook an ninh, Zalo, facebook thôn, buôn của xã Cư Yang.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ban, nghành đoàn thể

- Tham gia tuyên truyền, chỉ đạo các tổ chức thành viên phổ biến kiến thức cho cộng đồng về công tác kế hoạch hóa gia đình và huy động nguồn lực triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp có liên quan, vận động toàn dân tích cực tham gia các hoạt động của Chương trình trên địa bàn xã, giám sát việc thực hiện Chương trình.

- Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể trực thuộc thôn, buôn (chi hội Phụ nữ, đoàn Thanh niên, chi hội Nông dân...) tích cực vận động người dân mạnh dạn thay đổi nếp nghĩ, cách làm. Tập trung tuyên truyền loại bỏ các quan niệm lạc hậu "trọng nam khinh nữ", thúc đẩy bình đẳng giới, kiên quyết bài trừ vấn nạn tảo hôn (không kết hôn sớm) và nghiêm túc thực hiện KHHGĐ.

3. Trạm Y tế

- Rà soát, cập nhật danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu, người khuyết tật, và đối tượng đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội.

- Sử dụng dữ liệu này để lập kế hoạch cấp phát miễn phí phương tiện tránh thai (PTTT) và ưu tiên mời tham gia các chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản (SKSS) lưu động.

- Phối hợp triển khai các chương trình giáo dục giới tính, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em và ngăn ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Tổ chức tư vấn KHHGĐ cho các cặp vợ chồng thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nhằm giúp họ chủ động giãn khoảng cách sinh hoặc dừng sinh đúng lúc, góp phần giảm nghèo bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Lồng ghép vào công tác khám, chữa bệnh hàng ngày tại Trạm Y tế xã tuyên truyền về kế hoạch hóa gia đình.

- Dự trù và cung ứng đầy đủ các loại thuốc thiết yếu, đặc biệt là thuốc đặc trị và chăm sóc sức khỏe sinh sản, đáp ứng kịp thời nhu cầu y tế đặc thù của phụ nữ, nam giới trên địa bàn xã.

4. Ban tự quản các thôn, buôn

- Chịu trách nhiệm về thực hiện đôn đốc các ban ngành đoàn thể tuyên truyền sâu rộng trong các buổi hội, họp thôn, buôn về lợi ích cũng như các chủ trương của nhà nước về kế hoạch hóa gia đình.

- Chỉ đạo các ban ngành của thôn phối hợp CTV Y tế, Dân số thực hiện phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng" nhằm rà soát, cập nhật chính xác biến động dân số và danh sách phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ (15 - 49 tuổi) có chồng trên địa bàn quản lý.

- Chủ động phân loại cụ thể các nhóm đối tượng bao gồm: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm phụ nữ sinh dày, sinh đông con, hỗ trợ, tư vấn kịp thời.

- Phát huy tối đa lợi thế là người địa phương, am hiểu sâu sắc ngôn ngữ, phong tục tập quán để tiếp cận, gặp gỡ trực tiếp các cặp vợ chồng hoặc các bà mẹ tại hộ gia đình hoặc trên nương rẫy. Tập trung tuyên truyền về lợi ích của việc thực hiện KHHGĐ, giúp người dân xóa bỏ rào cản tâm lý e ngại để chủ động tiếp cận dịch vụ tránh thai an toàn.

Trên đây là kế hoạch thực hiện cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu trên địa bàn xã Cư Yang đến năm 2030 của Ủy ban nhân dân xã. Đề nghị các ban ngành đoàn thể, Trạm Y tế xã, BTQ các thôn, buôn nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- TT Y tế Ea Kar (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng chuyên môn trực thuộc;
- Trạm Y tế;
- BTQ các thôn, buôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưng